

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ VÕ NHAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48 /NQ-HĐND

Võ Nhai, ngày 09 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2026 hỗ trợ kinh phí xi măng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VÕ NHAI
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ SÁU (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ chi tiết nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi thường xuyên; phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 305/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn và dự kiến chi thường xuyên giai đoạn 2026-2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 305/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 315/NQ-HĐND ngày 13/8/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 315/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 332/NQ-HĐND ngày 23/9/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2026 hỗ trợ kinh phí xi măng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, thiết kế sẵn có tại địa bàn tỉnh; danh mục loại dự án đặc thù và tổng mức đầu tư tối đa một dự án theo từng loại dự án đặc thù; quy trình bảo trì mẫu cho công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản có sự tham gia của người dân thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3093/QĐ-UBND ngày 05/10/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao kế hoạch vốn năm 2026 hỗ trợ kinh phí xi măng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-SXD ngày 10/9/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành hồ sơ thiết kế mẫu, thiết kế điển hình Đường giao thông nông thôn áp dụng đối với các dự án đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét Tờ trình số 280/TTr-UBND ngày 05/10/2026 của UBND xã Võ Nhai về việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2026 hỗ trợ kinh phí xi măng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kế hoạch vốn năm 2026 hỗ trợ kinh phí xi măng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030, cụ thể như sau:

Tổng mức đầu tư dự kiến danh mục các dự án đường giao thông nông thôn có hỗ trợ xi măng năm 2026 là 10.546.064.500 đồng. Trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ là: 6.352.468.500 đồng, Bao gồm:
 - + Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh bổ sung năm 2026 hỗ trợ kinh phí xi măng: 3.200.000.000 đồng. Khối lượng xi măng hỗ trợ năm 2026: 2.000 tấn.
 - + Vốn đầu tư công ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ vật liệu là: 3.152.468.500 đồng (Đã giao kế hoạch vốn năm 2026 tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 07/9/2026 của HĐND xã Võ Nhai: 1.000.000.000 đồng; Số còn lại tiếp tục bố trí trong năm 2027).
- Nguồn xã hội hóa, nhân dân đóng góp: 4.193.596.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, số liệu dự án.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Võ Nhai khóa II, kỳ họp thứ sáu (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 09 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (Báo cáo);
- Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Sen

Sen